

Bản án số: 46 /2019/HS-ST
Ngày 04-10- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Đăng Doanh và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra Viên Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 29/8/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45 /2019/QĐXXST-HS ngày 20/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Q sinh năm 1989; tại xã N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 9, xã N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị N; vợ con chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng đến ngày 25/11/2018 chấp hành xong; về nhân thân ngày 02/01/2016 bị Chủ tịch UBND xã N áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã thời hạn 03 tháng chấp hành xong ngày 02/4/2016, ngày 05/7/2016 bị Công an huyện Kim Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2019 đến ngày 28/6/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1982; trú tại: xóm 9, xã N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt)

Người làm chứng: anh Phan Anh D, ông Bùi Duy T và bà Phạm Thị N (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đình Q là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 25/6/2019 Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-ABC xuống xã B, huyện Kim Sơn, để mua ma túy về sử dụng. Đến xã B, Q gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ; Q hỏi mua ma túy và đưa số tiền 100.000 đồng, người đàn ông đưa cho Q một gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine,

Q bỏ vào túi quần bên trái, rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khoảng 13 giờ cùng ngày khi Q về đến đoạn đường thuộc xóm H, M, xã H, thì gặp tổ công tác của Công an huyện Yên Khánh đang làm nhiệm vụ. Do đang cất ma túy trong người, nên Q đã dừng xe, đến xin tự thú với tổ công tác và Q tự lấy trong túi quần ra một gói ma túy được gói trong giấy bạc màu vàng giao nộp cho tổ công tác. Công an huyện Yên Khánh đã tiến hành lập biên bản tự thú, thu giữ và niêm phong vật chứng thu giữ của Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh tiến hành mở niêm phong, kiểm tra bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng là 0,15 gam ký hiệu M1; sau đó gửi toàn bộ để trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 220/KLGD-PC09-MT ngày 26/06/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1429 gam là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 51/CT-VKSYK ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Q như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0810 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong tất cả được niêm phong trong phong bì ghi số 220/KLGD-PC09-MT.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi và kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 13 giờ ngày 25/6/2019 trên đường đi mua ma túy về sử dụng, đến khu vực thuộc xóm H, M, xã H, huyện Yên Khánh Nguyễn Đình Q gặp tổ công tác của Công an huyện Yên Khánh đang làm nhiệm vụ, Q đã đến khai

nhận và tự thú về hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,1429 gam Heroine; hành vi và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng; nhưng sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, trở về địa phương đến nay vẫn sử dụng ma túy. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là tự thú; thành khẩn khai báo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở xã B, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy BKS 35B1- 665.46 thu giữ từ bị cáo, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của anh Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1982; trú tại: xóm 9, xã N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; anh Xuyên không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Xuyên chiếc xe nêu trên.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 220/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,0810 gam hêrôin hoàn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; toàn bộ số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Đình Q 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/6/2019.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0810 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong tất cả được niêm phong trong phong bì ghi số 220/KLGD-PC09-MT; vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí

Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Đình Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Yên Khánh
- Chi cục THA huyện Yên Khánh
- Công an huyện Yên Khánh
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Hữu Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hữu Ý